

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 23/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Khuru Hán Quang

Ông Nguyễn Hoàng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Tu; sinh ngày 27/6/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Xxx Ấp 2, xã xx, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hùng D và bà Nguyễn Thị ngọc H; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/11/2018; có mặt.

- Bị hại: Ông La Tuấn Th, sinh năm 1982; địa chỉ: x đường Vĩnh Viễn, Phường x, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 6 giờ 40 phút ngày 27/11/2018, Phạm Tu điều khiển xe mô tô biển số 51M7-1991 lưu thông trên Đường 3/2, Phường 16, Quận 11. Khi đến trước số nhà 1525 Đường 3/2 thì Tuấn nhìn thấy ông La Tuấn Th, đang sử dụng điện thoại di động nên nảy sinh ý định chiếm đoạt máy điện thoại di động của ông Th. Tuấn điều khiển xe vòng ngược lại chạy áp sát ông Th và dùng tay trái giật được máy điện thoại di động của ông Th rồi chạy vào hẻm 1525 Đường 3/2 nhằm tẩu thoát. Ông Th tri hô và chạy bộ

đuổi theo bị cáo Tu. Do bị truy đuổi, Tuấn quay đầu xe chạy ngược ra đường 3/2 thì bị ông Th nắm ba ga sau kéo ngã. Bị cáo Tu bỏ lại xe máy và điện thoại giật được chạy bộ ra Đường 3/2 thì bị ông Th và quần chúng nhân dân đuổi kịp bắt giữ giao cho Công an Phường 16, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐGTS ngày 13/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 xác định trị giá của máy điện thoại di động Iphone X là 15.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Tu khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSQ11 ngày 11 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Phạm Tu tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Tu có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị: Mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; tiếp tục thông báo để tìm chủ sở hữu trong thời hạn luật định đối với xe mô tô biển số 51M7-1991, quá hạn mà không có ai đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo Phạm Tu phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 06 giờ 40 phút ngày 27/11/2018, tại trước nhà số 1525 Đường 3/2, Phường 16, Quận 11, bị cáo Phạm Tu đã có hành vi sử dụng xe mô tô làm phương tiện giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X trị giá 15.000.000 đồng của ông La Tuấn Th rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Đồng thời, theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng phương tiện mô tô, xe máy cướp giật tài sản của người đi đường không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông. Hội đồng xét xử xét thấy

cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 xe mô tô biển số 51M7-1991, qua xác minh, xe do ông Chu Văn Thường, địa chỉ 106/35 Tôn Thất Hiệp, Phường 13 Quận 11 đứng tên đăng ký xe. Hiện ông Thường đã bán nhà, không rõ nơi cư trú. Bị cáo Tu khai đây là xe của bị cáo mua của ông Chu Văn Thường nhưng chưa làm thủ tục sang tên và không còn lưu giấy tờ mua bán xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai đến liên hệ làm việc. Do đó, cần thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

- Trong lúc bỏ chạy, bị cáo Tu đã ném lại làm hư hỏng máy điện thoại di động của ông La Tuấn Th. Ông Th đã nhận lại điện thoại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo Phạm Tu phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Tu 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2018.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với một xe máy hiệu KOZUMI, màu xanh, biển số 51M7-1991; quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 05/ĐTTH ngày 29/11/2018).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh Loan